

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận đề tài cấp cơ sở của ngành Y tế năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 08/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 432/QĐ-SYT ngày 16 tháng 8 năm 2025 của Sở Y tế về việc thành lập Hội đồng Khoa học và Công nghệ ngành Y tế tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 1233/QĐ-HĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Sở Y tế về việc thành lập các Tổ xét duyệt đề tài cấp cơ sở thuộc Hội đồng Khoa học kỹ thuật ngành Y tế;

Căn cứ kết quả xét duyệt và nghiệm thu đề tài, sáng kiến cấp cơ sở của các Tổ xét duyệt đề tài cấp cơ sở thuộc Hội đồng Khoa học kỹ thuật ngành Y tế;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng Khoa học kỹ thuật ngành Y tế

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận 490 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở của ngành Y tế năm 2025 (danh sách kèm theo).

Điều 2. Các tác giả, nhóm tác giả (phòng, đơn vị) tại cơ quan, đơn vị nghiên cứu, xem xét xây dựng phương án phổ biến, ứng dụng rộng rãi kết quả đề tài vào thực tiễn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông/bà và cá nhân có tên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NVY, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Dương

DANH SÁCH CÁC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ CỦA NGÀNH Y TẾ NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày tháng 11 năm 2025 của Sở Y tế)

STT	Tên đề tài NCKH	Họ tên tác giả/dồng tác giả	Đơn vị
1	Các yếu tố liên quan đến thừa cân béo phì ở học sinh 12-15 tuổi tại Tiền Giang	Tạ Văn Trầm	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
2	Khảo sát chất lượng cuộc sống bệnh nhân suy thận giai đoạn cuối lọc máu chu kỳ bằng thang đo SF-36 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang	Lê Thanh Bình	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
3	Tỉ lệ táo bón chức năng và vai trò của thang đo phân trẻ sơ sinh và trẻ mới biết đi Brussels (BITSS) trong việc chẩn đoán táo bón chức năng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Đỗ Quang Thành	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
4	Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị phản vệ tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Võ Minh Cường	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
5	Giá trị tiên lượng của lactate máu trong nhiễm khuẩn huyết tại khoa Hồi sức tích cực - Chống độc, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Lê Phúc Trường Thịnh Phạm Yến Nhi	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
6	Ảnh hưởng của tụt huyết áp sau đặt nội khí quản tại khoa Hồi sức tích cực - Chống độc, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Huỳnh Ngọc Diễm	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
7	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá kết quả điều trị bệnh nhân đợt cấp dẫn phế quản tại khoa Khám, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Cao Hồng Như Cao Trần Phương Quyên	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
8	Đặc điểm lâm sàng và hình ảnh thực quản qua nội soi của bệnh nhân trào ngược dạ dày thực quản tại khoa Nội A Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Phạm Thái Phong Phạm Thị Ngọc Lê	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

9	Thực trạng té ngã ở người cao tuổi tại phòng khám Lão khoa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Phan Lâm Tới	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
10	Thực trạng suy yếu và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân cao tuổi mắc viêm phổi cộng đồng tại khoa Lão, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Trần Thị Ngọc Hiền Bùi Trọng Nghĩa	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
11	Tỷ lệ trầm cảm ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại khoa Nội A, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Lê Ngọc Băng Tâm Châu Mỹ Chi Nguyễn Châu Hà Giang	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
12	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại khoa Nội B, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Phạm Thị Tùng	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
13	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng viêm khớp cột sống tại khoa Nội Cơ Xương Khớp Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Nguyễn Thị Điểm Huỳnh Thị Ngoãn	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
14	Đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh gút tại khoa Nội Cơ Xương Khớp, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Hữu Vinh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
15	Đánh giá kết quả điều trị nội khoa của bệnh nhân thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Cao Trần Phương Quyên	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
16	Đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng của gãy lún đốt sống ở người bệnh cao tuổi tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Lê Trúc Đào Nguyễn Hoàng Định	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
17	Đánh giá hiệu quả điều trị đột quỵ thiếu máu não cấp bằng thuốc tiêu huyết khối đường tĩnh mạch tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Văn Dũng	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

18	Đặc điểm lâm sàng và kết cục của bệnh nhân nhồi máu não có dùng thuốc tiêu huyết khối tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Cao Thị Phương Thảo	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
19	Hiệu quả diệt trừ Helicobacter pylori của phác đồ 4 thuốc có Bismuth (ETiTB hoặc EALB) trong bệnh viêm loét dạ dày - tá tràng tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Trần Mai Nhiên	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
20	Kết quả điều trị dự phòng giãn tĩnh mạch thực quản bằng thắt vòng cao su tại khoa Nội Tiêu hóa Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang 2025	Nguyễn Phong Phú	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
21	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và xử trí xuất huyết tiêu hóa trên do tăng áp lực tĩnh mạch cửa ở bệnh nhân xơ gan tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Tuấn Lâm	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
22	So sánh thang điểm MCTSI với thang điểm BISAP trong tiên lượng viêm tụy cấp nặng tại khoa Nội Tiêu hóa Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Lưu Bảo Đăng Khoa	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
23	Đặc điểm tổn thương động mạch vành ở bệnh nhân hội chứng vành cấp được chụp mạch vành	Trần Hữu Thế	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
24	Thời gian cửa – dây dẫn trong can thiệp động mạch vành ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim ST chênh lên tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Phạm Thị Bích Huệ	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
25	Tình trạng suy yếu ở bệnh nhân đã can thiệp mạch vành qua da tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Hồ Duy Bình	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
26	Đặc điểm lâm sàng, hình ảnh học của bệnh nhân thuyên tắc phổi cấp tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2023-2024	Nguyễn Văn Hên	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
27	Mô hình bệnh tật, tử vong và nặng về trong điều trị nội trú tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2024	Bùi Trọng Nghĩa Trần Thị Ngọc Hiền	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

28	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá kết quả điều trị nhiễm toan ceton do đái tháo đường ở trẻ em tại khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang	Lê Tấn Giàu Tạ Văn Trầm Nguyễn Thành Nam	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
29	Đặc điểm dịch tễ, lâm sàng, cận lâm sàng, nguyên nhân và điều trị co giật ở trẻ từ 2 tháng đến 60 tháng tại khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang	Nguyễn Hoàng Nam	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
30	Đặc điểm hội chứng chuyển hóa ở học sinh trung học cơ sở thừa cân béo phì tại tỉnh Tiền Giang	Nguyễn Thành Nam Tạ Văn Trầm	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
31	Kết quả điều trị sốt sốt xuất huyết Dengue ở trẻ 13-16 tuổi tại khoa Hồi sức tích cực - Chống độc Nhi, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang	Ngô Trọng Khánh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
32	Mô hình bệnh tật và tử vong ở trẻ sơ sinh sớm tại khoa Hồi sức tích cực - Chống độc Nhi, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Trần Thị Tím	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
33	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị rối loạn đông máu ở bệnh nhi nhiễm trùng nhiễm khuẩn huyết tại khoa Hồi sức tích cực - Chống độc Nhi, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Võ Nhựt Thường	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
34	Đặc điểm lâm sàng trẻ sơ sinh cực non dưới 28 tuần tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2024-2025 và một số yếu tố liên quan	Trần Thị Huyền Trang	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
35	Hiệu quả đóng ống động mạch bằng Paracetamol ở trẻ sơ sinh non tháng tại khoa Hồi sức tích cực - Chống độc Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2024-2025	Cao Ngọc Quế Trâm	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
36	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị bệnh viêm phổi nặng ở trẻ từ 2-60 tháng tại khoa Hồi sức tích cực - Chống độc Nhi, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2024	Văn Thị Ngọc Hân	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

37	Chi phí điều trị và tỉ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh cực non tại khoa Hồi sức tích cực - Chống độc Nhi, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2024-2025	Võ Thị Thu Tuyền	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
38	Đặc điểm dịch tễ, lâm sàng, cận lâm sàng và biến chứng bệnh sỏi tại khoa Nhiễm, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Linh Nhật Đăng	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
39	Đánh giá kết quả bước đầu của phẫu thuật nội soi trong điều trị ung thư dạ dày tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Võ Giáp Hùng	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
40	Kết quả phẫu thuật thay khớp gối toàn phần điều trị thoái hóa khớp gối tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang	Lê Quang Vàng	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
41	Kết quả điều trị gãy liên mấu chuyển xương đùi bằng đinh Gamma tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang	Nguyễn Anh Huy Lê Quang Vàng	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
42	Kết quả sinh thiết tuyến tiền liệt qua trực tràng dưới hướng dẫn siêu âm tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang	Nguyễn Quốc Danh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
43	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và điều trị viêm túi thừa đại tràng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang	Đặng Hoàng Anh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
44	Kết quả sớm phẫu thuật điều trị tắc ruột tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2023-2025	Bùi Ngọc Vân An	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
45	Điều trị bệnh lý ung thư bằng hóa chất truyền tĩnh mạch và một số yếu tố liên quan	Phạm Thị Anh Thư	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
46	Kết quả sớm phẫu thuật đoạn nhũ nạo hạch nách trong điều trị ung thư vú giai đoạn I-III tại khoa Ung bướu Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Văn Tính Võ Giáp Hùng	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

47	Kết quả điều trị ung thư biểu mô tuyến đại tràng bằng phẫu thuật nội soi tại khoa Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang	Nguyễn Thế Dũng Võ Giáp Hùng	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
48	Thực trạng sức khỏe răng miệng ở người cao tuổi tại khoa Răng Hàm Mặt, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Lê Văn Lợi	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
49	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng gây phức hợp gò má – cung tiếp có thoát vị tổ chức quanh nhãn cầu vào xoang hàm tại khoa Răng Hàm Mặt, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Lê Văn Lợi	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
50	Sự thay đổi hình thái nhĩ lượng đồ theo tiến triển bệnh viêm tai giữa cấp tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Lưu Thị Dịu Hiền	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
51	Kết quả điều trị phẫu thuật vá nhĩ đơn thuần tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang	Huỳnh Thị Diễm Hoàng	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
52	Kết quả phẫu thuật nạo VA bằng microdebrider qua nội soi tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang	Nguyễn Ngọc Hân	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
53	Kết quả điều trị phẫu thuật cắt amidan bằng dao điện đơn cực tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2024-2025	Nguyễn Thái Dương	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
54	Đánh giá suy giảm chức năng thị giác do đục thủy tinh thể tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Huỳnh Bảo Huy	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
55	Thực trạng dinh dưỡng của người bệnh sau phẫu thuật chấn thương sọ não tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Huy Bình	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
56	Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan bệnh viêm da bàn tay tại phòng khám Da liễu Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Bùi Phượng Thanh Ngân Nguyễn Thị Rôi	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

57	Khảo sát đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, vi sinh và kháng sinh đồ của bệnh nhân viêm mô tế bào tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Châu Hà Giang Châu Mỹ Chi Lê Ngọc Băng Tâm	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
58	Đánh giá chất lượng cuộc sống và các yếu tố liên quan trên bệnh nhân đột quỵ não tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Đinh Hồng Chiến Nguyễn Thị Hoàng Oanh Huỳnh Minh Tuấn	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
59	Kết quả điều trị suy van tĩnh mạch chi dưới bằng laser nội mạch tần số thấp tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Vũ Trà Thanh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
60	Đặc điểm hình ảnh siêu âm ung thư tuyến vú tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang	Nguyễn Ngọc Trâm	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
61	Giá trị cộng hưởng từ trong đánh giá giai đoạn xâm lấn tại chỗ và di căn hạch vùng của ung thư trực tràng tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Lâm Kim Khôi	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
62	Giá trị của cộng hưởng từ mạch máu não trong chẩn đoán sớm bệnh nhân có dấu hiệu nhồi máu não tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Huỳnh Minh Tuấn Đinh Hồng Chiến Nguyễn Thị Hoàng Oanh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
63	Kiến thức, thái độ, hành vi của nhân viên y tế đối với công tác xã hội tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Ngô Thị Kim Giàu Trần Tấn An	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
64	Trải nghiệm tích cực của người bệnh nội trú tại các khoa khối Ngoại, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Thùy Trang	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
65	Nhu cầu hỗ trợ công tác xã hội của người bệnh chạy thận nhân tạo tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Trần Ngọc Yến	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
66	Đánh giá chất lượng cuộc sống của bệnh nhân lớn tuổi gãy liên mấu chuyển xương đùi sau phẫu thuật kết hợp xương bằng nẹp khóa tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Lê Thanh Dũng	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

67	Sự hài lòng của nhân viên y tế tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Tuyên Linh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
68	Thực trạng lượng điện năng tiêu thụ tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2023-2024 và một số yếu tố ảnh hưởng	Phùng Quang Anh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
69	Thực trạng quản lý chất thải lỏng y tế tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
70	Thực trạng quản lý chất thải rắn y tế tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Trần Minh Huyền	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
71	Mô hình bệnh tật tại khoa Cấp cứu, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Xuân Minh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
72	Thực trạng việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2023-2024	Lưu Thái Hòa	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
73	Thực trạng và hiệu quả mô hình can thiệp nâng cao quản lý chất lượng khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang	Lê Hoàng Hạnh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
74	Thực trạng công tác nghiên cứu khoa học tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2024 - 2025 và một số yếu tố liên quan	Nguyễn Hoàng Định	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
75	Thực trạng quản lý đào tạo dài hạn nhân viên y tế tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang giai đoạn 2024 - 2025 và một số yếu tố liên quan	Nguyễn Hoàng Định	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
76	Vai trò của Công đoàn trong công tác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Dương Thị Tuyết Minh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
77	Thực trạng tuân thủ điều trị của người bệnh tăng huyết áp và một số yếu tố ảnh hưởng tại khoa Khám bệnh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Lưu Thanh Sang	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

78	Thực trạng quản lý nguồn nhân lực tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang và các yếu tố ảnh hưởng năm 2025	Quách Xuân Hòa Lưu Thanh sang	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
79	Trải nghiệm của người bệnh nội trú tại khoa Chấn thương, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố ảnh hưởng	Nguyễn Benh Kăng	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
80	Tuân thủ bảng kiểm an toàn phẫu thuật của nhân viên y tế và một số yếu tố ảnh hưởng tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Hồng Phi Long	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
81	Thực trạng và một số yếu tố ảnh hưởng đến văn hóa an toàn người bệnh của nhân viên y tế tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Huỳnh Thị Chăng	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
82	Khảo sát việc sử dụng thuốc trong điều trị hội chứng mạch vành cấp trên bệnh nhân nội trú tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang	Nguyễn Hoàng Huân	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
83	Khảo sát tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi liên quan thở máy tại khoa Hồi sức tích cực – Chống độc, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang	Trần Kiểm Tài	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
84	Thực trạng sử dụng thuốc kháng viêm không steroid ở bệnh nhân nội trú tại khoa Chấn thương chỉnh hình, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang và một số yếu tố liên quan	Nguyễn Khắc Kim Yên	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
85	Thực trạng hoạt động báo cáo phản ứng có hại của thuốc (ADR) tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2024	Phạm Anh Thoại	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
86	Kiến thức của điều dưỡng về phòng và xử trí sốc phản vệ tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Trịnh Xuân Quang	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

87	Mức độ độc lập trong sinh hoạt của người bệnh đột quỵ não tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Trần Thị Thanh Diễm Trần Tấn An Trương Hoàng An Đặng Văn Thạch	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
88	Thực trạng kiệt sức nghề nghiệp ở điều dưỡng các khoa lâm sàng tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Đặng Văn Thạch Trần Thị Thanh Diễm	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
89	Tính chủ động của điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Trần Tấn An Trương Hoàng An	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
90	Thực trạng stress và nhu cầu hỗ trợ tâm lý của người bệnh ung thư tại khoa Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Trương Hoàng An	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
91	Kiến thức về đột quỵ của người chăm sóc bệnh nhân đột quỵ thiếu máu não có rung nhĩ đang điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang	Hồ Hữu Thoại	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
92	Đánh giá công tác chăm sóc người bệnh của điều dưỡng tại khoa Cấp cứu, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Đỗ Lê Hoàng Thiện	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
93	Kiến thức và thực hành về dự phòng biến chứng ở bệnh nhân tăng huyết áp ngoại trú tại phòng khám Tim mạch Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
94	Thực trạng chuyển tuyến bệnh nhân tại khoa Cấp cứu Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Bùi Thị Ngọc Diệp Nguyễn Thị Kim Thu	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
95	Kiến thức, thái độ và thực hành dinh dưỡng của bệnh nhân suy thận mạn có lọc máu chu kỳ tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Hoàng Oanh Đinh Hồng Chiến Huỳnh Minh Tuấn	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

96	Kiến thức sử dụng thuốc hạ huyết áp của người bệnh suy thận giai đoạn cuối lọc máu chu kỳ tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Nguyễn Thị Thắm	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
97	Khảo sát kiến thức, thái độ, thực hành về chế độ dinh dưỡng của người bệnh vảy nến tại khoa Da liễu, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Huỳnh Hữu Kha	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
98	Thực trạng dinh dưỡng ở người cao tuổi tăng huyết áp tại khoa Lão Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Cẩm Luyến	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
99	Kiến thức, thái độ về phòng ngừa loét tì đè của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Ngô Thanh Giàu Phạm Kiều Mi	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
100	Kiến thức về viêm tụy cấp của người bệnh viêm tụy cấp nội trú tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Thái Thị Linh Huệ	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
101	Kiến thức và thực hành về an toàn truyền máu của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Phạm Yến Nhi Lê Phúc Trường Thịnh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
102	Tình hình ngộ độc cấp và một số yếu tố liên quan tại khoa Hồi sức tích cực – Chống độc Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Lê Thị Thanh Thúy	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
103	Sự hài lòng về môi trường học tập lâm sàng của sinh viên điều dưỡng Trường Y Dược, Trường Đại học Trà Vinh tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Kim Văn Luông	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
104	Thực trạng thực hiện quy trình hút đàm qua ống nội khí quản cho người bệnh thở máy của điều dưỡng tại khoa Hồi sức tích cực – Chống độc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Ngô Thị Phương Thảo	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

105	Suy mòn ở bệnh nhân ung thư tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Lưu Anh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
106	Thực trạng kiến thức, thực hành về vệ sinh tay của bà mẹ có con đang điều trị tại khoa Hồi sức tích cực – Chống độc Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Phan Thị Nhã Thi Võ Loan Anh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
107	Kiến thức và thực hành chăm sóc trẻ bị viêm phổi của bà mẹ có con dưới 5 tuổi bị viêm phổi tại khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Mai Hồng Thanh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
108	Kiến thức và thái độ của bà mẹ về bệnh sốt xuất huyết Dengue tại khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Nguyễn Thị Lượm Nguyễn Thành Nam	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
109	Thời gian chờ khám bệnh của người bệnh bảo hiểm y tế tại khoa Khám, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố ảnh hưởng	Trần Hoa Vân Đặng Văn Thạch	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
110	Kiến thức của người bệnh về bệnh đục thủy tinh thể tại phòng khám Mắt, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Nguyễn Thị Rồi Bùi Phượng Thanh Ngân Lê Thị Kim Minh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
111	Kiến thức của người bệnh về bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại khoa Khám, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Trần Thị Thanh Thoảng Đặng Văn Thạch Trần Hoa Vân	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
112	Chất lượng cuộc sống của người bệnh đái tháo đường ngoại trú tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Nguyễn Thị Minh Trang	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
113	Tình trạng rối loạn lipid máu trên bệnh nhân tăng huyết áp và một số yếu tố liên quan tại khoa Khám Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Thùy Trang	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
114	Thực trạng tuân thủ quy trình vệ sinh tay ngoại khoa của nhân viên y tế tại phòng mổ Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và các yếu tố liên quan	Đoàn Thị Mến	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

115	Tuân thủ thực hành quy trình phân loại chất thải rắn y tế của nhân viên y tế tại các khoa lâm sàng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Ngô Thị Mỹ Liên	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
116	Thực trạng tuân thủ quy trình xử lý dụng cụ y tế của nhân viên y tế tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Thúy Uyên	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
117	Thực trạng và một số yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động khử khuẩn - tiệt khuẩn dụng cụ tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
118	Kiến thức của điều dưỡng về chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Trương Thị Kim Ngân	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
119	Chất lượng cuộc sống người bệnh thoát vị đĩa đệm tại khoa Ngoại Thần kinh, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Lê Hoàng Thiên Thu	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
120	Sự hài lòng của người bệnh điều trị nội trú về chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh và một số yếu tố liên quan tại khoa Ngoại Tổng quát, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Phạm Kiều Mi	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
121	Kiến thức, thái độ và cách phòng ngừa nôn trớ ở trẻ sơ sinh của bà mẹ có con nhập viện tại khoa Nhi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Tạ Thị Kim Thoa	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
122	Hiệu quả giáo dục sức khỏe của điều dưỡng về nâng cao kiến thức bệnh sởi ở người lớn tại khoa Nhiễm Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Huỳnh Thị Mộng Thương	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
123	Khảo sát kiến thức về chế độ ăn uống của người bệnh bị viêm loét dạ dày tá tràng đang điều trị nội trú tại khoa Nội A Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Lê Thị Diễm Sương	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

124	Thực trạng công tác chăm sóc bàn chân người bệnh đái tháo đường và một số yếu tố ảnh hưởng tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Duy Khang	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
125	Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị bệnh xơ gan tại khoa Nội Tiêu hóa, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Trần Thị Mười Đoàn Duy Khánh Trần Bảo Khang	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
126	Thực trạng tuân thủ điều trị của bệnh nhân viêm loét dạ dày tá tràng tại phòng khám Nội Tiêu hóa, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Ngô Thị Thúy Diệu	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
127	Thực trạng tuân thủ điều trị và các yếu tố liên quan của người bệnh suy tim tại phòng khám Nội Tim mạch Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Lưu Quốc Hùng	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
128	Sự lo âu của người bệnh trước thủ thuật chụp và can thiệp mạch vành tại khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Lê Thị Mỹ Liên	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
129	Đánh giá kết quả điều trị người bệnh sau phẫu thuật trĩ tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Kim Nhung	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
130	Thực trạng nhiễm trùng vết mổ sọ não sau phẫu thuật mở sọ giải áp tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Lê Thị Thảo	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
131	Khảo sát nhu cầu chăm sóc của người bệnh sau phẫu thuật kết hợp xương cẳng chân tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Tuấn Phi Nơ	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
132	Đặc điểm dịch tễ học, lâm sàng và kết quả điều trị bông ở trẻ em tại khoa Phẫu thuật thẩm mỹ - Tạo hình - Bông, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2025	Trần Thị Xuân Lan	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
133	Kết quả điều trị bệnh nhân phẫu thuật cắt amidan tại khoa Tai Mũi Họng, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang	Nguyễn Minh Thương	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

	năm 2025		
134	Sự hài lòng của người bệnh tại khoa Răng Hàm Mặt, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Lê Quang Vinh	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
135	Thực trạng chất lượng mẫu xét nghiệm tại khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025 và một số yếu tố liên quan	Trần Minh Tâm	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
136	Tình hình đề kháng kháng sinh của vi khuẩn <i>Klebsiella pneumoniae</i> được phân lập từ các mẫu bệnh phẩm tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Huỳnh Như	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
137	Thực trạng thiếu máu hồng cầu nhỏ nhược sắc của bệnh nhân tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Tiểu Ngọc	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
138	Số lượng tiểu cầu ở máu ngoại vi trên bệnh nhân thiếu máu thiếu sắt tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Dương Thị Trúc Lan	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
139	Phân tích và đánh giá việc sử dụng kháng sinh vancomycin trên bệnh nhân người lớn tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2025	Trần Hữu An	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
140	Khảo sát thực trạng sử dụng thuốc dự phòng thuyên tắc huyết khối tĩnh mạch trên bệnh nhân phẫu thuật chỉnh hình lớn tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang	Bùi Thị Cẩm Thúy	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
141	Khảo sát tương tác thuốc trên bệnh nhân điều trị nội trú tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang	Bùi Thị Thúy Phượng Nguyễn Thành Nam	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
142	Phân tích đặc điểm danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang năm 2024	Đỗ Thị Thu Hiền Huỳnh Nhã Tuấn	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang

143	Thực trạng và các yếu tố liên quan đến sự tuân thủ dùng thuốc chống kết tập tiểu cầu sau đột quỵ thiếu máu não tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang	Phạm Thùy Dương	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
144	Thực trạng và các yếu tố liên quan đến sự tuân thủ dùng thuốc hạ áp sau đột quỵ thiếu máu não tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang 1. Khảo sát thực trạng tuân thủ dùng thuốc hạ áp sau đột quỵ thiếu máu não tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang	Vũ Thiệu Huy	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
145	Đặc điểm lâm sàng và các biến chứng thường gặp trên bệnh nhân xuất huyết não trong thời gian nằm viện tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang	Phan Nguyễn Huỳnh Trân	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
146	Đặc điểm lâm sàng và phân loại đau đầu mãn tính tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang	Nguyễn Thanh Tùng	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
147	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo QURE.AI X-quang ngực trong chẩn đoán bệnh lao phổi tại Tiền Giang từ tháng 01 đến tháng 9 năm 2025	Nguyễn Tấn Lộc	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi
148	Khảo sát tỷ lệ mắc bệnh lao phổi có bằng chứng vi khuẩn học bằng kỹ thuật 2X chụp X. Quang phổi và xét nghiệm Xpert chủ động tại cộng đồng cho người dân của huyện Cái Bè, Châu Thành và TX. Cai Lậy tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025	Nguyễn Văn Sơn	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi
149	Khảo sát nguyên nhân nhập viện ở nhóm bệnh nhân có di chứng lao phổi cũ tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Tiền Giang từ tháng 5/2022 đến tháng 5/2024	Phạm Lương Hồng Quý	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi
150	Khảo sát kiến thức về bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính giai đoạn ổn định của người bệnh điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Tiền Giang từ tháng 01/2025 đến tháng 08/2025	Nguyễn Văn Ba Nguyễn Thị Minh Phương Nguyễn Thị Thanh Thuyền	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi

151	Đánh giá chất lượng cuộc sống và các yếu tố liên quan ở bệnh nhân bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính đang điều trị tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Tiền Giang	Trần Văn Huyền	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi
152	Khảo sát một số chỉ số sử dụng thuốc trong đơn thuốc điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Tiền Giang 6 tháng đầu năm 2025	Võ Hoàng Bảo	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi
153	Khảo sát một số tác dụng không mong muốn thường gặp của thuốc kháng lao hàng một trên bệnh nhân lao đang điều trị tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Tiền Giang từ tháng 01/2023 đến tháng 01/2025	Nguyễn Thị Kiều Chinh Nguyễn Thị Minh Phương Nguyễn Thị Thanh Thuyền	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi
154	Đánh giá kết quả phẫu thuật đục thủy tinh thể bằng phương pháp phaco của các phẫu thuật viên mới đào tạo tại Bệnh viện Mắt Tiền Giang	Lê Thị Bích Ngân Võ Trần Đăng Khoa Nguyễn Thanh Khắc	Bệnh viện Mắt
155	Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của sản phụ sau sanh và các yếu tố liên quan tại Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang năm 2025	Trần Thị Kim Vẹn	Bệnh viện Phụ sản
156	Đánh giá kết quả gây sảy thai từ 64 – 84 ngày vô kinh (tuổi thai từ 9 tuần trở lên đến 12 tuần) bằng mifepristone kết hợp misoprostol tại Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang năm 2024 - 2025	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Bệnh viện Phụ sản
157	Nghiên cứu kết quả khởi phát chuyển dạ bằng dinoprostone ở thai phụ ≥ 37 tuần có chỉ định chấm dứt thai kỳ tại Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang năm 2025	Phạm Văn Lực Trần Khắc Ân	Bệnh viện Phụ sản
158	Nghiên cứu mức độ hài lòng của người bệnh nội trú đối với dịch vụ gọi đầu sau sinh tại Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Ngân	Bệnh viện Phụ sản

159	Đánh giá hiệu quả hệ thống báo cáo sự cố y khoa tại Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang năm 2025	La Hồng Cẩm Tú	Bệnh viện Phụ sản
160	Nghiên cứu thực trạng xuất toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang giai đoạn từ năm 2022 đến quý I năm 2025	Nguyễn Thị Bạch Lan	Bệnh viện Phụ sản
161	Phân tích ABC/VEN cơ cấu danh mục thuốc tại Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang năm 2025	Võ Lê Nhất Khoa	Bệnh viện Phụ sản
162	Khảo sát thời điểm tiết sữa, nuôi con bằng sữa mẹ và một số yếu tố liên quan ở sản phụ sau sinh tại khoa Hậu sản - Hậu phẫu Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang năm 2025	Lê Thị Hằng	Bệnh viện Phụ sản
163	Xác nhận giá trị sử dụng xét nghiệm định lượng G6PD trong mẫu máu thấm khô trên hệ thống VICTOR 2D của PERKIN ELMER bằng phương pháp miễn dịch huỳnh quang trì hoãn tại Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang	Trương Nguyễn Minh Thư	Bệnh viện Phụ sản
164	Thực trạng công tác chăm sóc sản phụ sau sinh và một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang năm 2025	Huỳnh Thị Tuyết Mai	Bệnh viện Phụ sản
165	Khảo sát chất lượng cuộc sống của bệnh nhân có rối loạn tâm thần do chất kích thích dạng Amphetamine tại khoa Điều trị nội trú Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang	Hồ Công Danh	Bệnh viện Tâm thần
166	Khảo sát tỉ lệ rối loạn trầm cảm chủ yếu và các yếu tố liên quan trên bệnh nhân tăng huyết áp tại khoa Khám Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Yến Châu	Bệnh viện Tâm thần
167	Đặc điểm lâm sàng hành vi kích động ở bệnh nhân tâm thần phân liệt điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thành Trung	Bệnh viện Tâm thần

168	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và nhận xét kết quả điều trị ở bệnh nhân rối loạn cảm xúc lưỡng cực giai đoạn trầm cảm điều trị ngoại trú tại khoa Khám bệnh Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang năm 2024	Nguyễn Huy Cường	Bệnh viện Tâm thần
169	Khảo sát tỉ lệ bệnh nhân sa sút trí tuệ đến khám và điều trị ngoại trú tại khoa Khám Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Ngọc Yến	Bệnh viện Tâm thần
170	Nghiên cứu thừa cân, béo phì, rối loạn kinh nguyệt và các yếu tố liên quan ở bệnh nhân nữ được điều trị bằng thuốc chống loạn thần tại Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang	Nguyễn Văn Thanh Dũng	Bệnh viện Tâm thần
171	Đặc điểm lâm sàng rối loạn giảm ham muốn tình dục của bệnh nhân tâm thần phân liệt điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang năm 2025	Trần Quốc Kính	Bệnh viện Tâm thần
172	Động lực làm việc của bác sĩ – điều dưỡng tại Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang năm 2025	Trịnh Anh Dũng	Bệnh viện Tâm thần
173	Phân tích nguyên nhân từ chối thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang giai đoạn 2022 - 2024	Huỳnh Tịnh Tâm	Bệnh viện Tâm thần
174	Thực trạng chăm sóc dinh dưỡng cho người bệnh của nhân viên y tế tại Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang tỉnh Đồng Tháp năm 2025	Lê Thị Loan	Bệnh viện Tâm thần
175	Thực trạng gánh nặng chăm sóc của người chăm sóc người bệnh trầm cảm và các yếu tố liên quan tại Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang năm 2025	Trần Huỳnh Natasa	Bệnh viện Tâm thần
176	Khảo sát nhận thức thái độ của gia đình người bệnh tâm thần phân liệt đang điều trị tại khoa Điều trị nội trú Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Phước Hoa Anh	Bệnh viện Tâm thần

177	Khảo sát kiến thức, thái độ và hành vi bệnh nhân nhập viện điều trị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng chất gây ảo giác tại khoa Hồi sức cấp cứu Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang năm 2025	Phan Thị Ánh Nguyệt	Bệnh viện Tâm thần
178	Thực trạng hoạt động tư vấn dinh dưỡng của điều dưỡng cho thân nhân bệnh nhân điều trị nội trú và một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang năm 2025	Hà Phan Thanh Tuyền	Bệnh viện Tâm thần
179	Đánh giá hiệu quả giảm đau của phương pháp điện châm kết hợp kéo giãn cột sống thắt lưng trong điều trị đau thần kinh tọa tại Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang năm 2025	Phan Văn Xiếu	Bệnh viện Y học cổ truyền
180	Đánh giá tác dụng điều trị rối loạn lipid máu bằng phương pháp laser công suất thấp nội mạch trên bệnh nhân điều trị tại khoa Nội Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang	Huỳnh Thị Kim Dâng Nguyễn Văn Nhân	Bệnh viện Y học cổ truyền
181	Đánh giá kết quả điều trị thoái hóa cột sống cổ bằng phương pháp cây chỉ kết hợp dùng thuốc phong tê thấp Bà Giằng tại Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang năm 2025	Võ Đăng Khoa Nguyễn Thị Hồng Diễm	Bệnh viện Y học cổ truyền
182	Xác định hiệu quả giảm đau trong điều trị thoái hóa cột sống thắt lưng bằng dòng từ trường kết hợp hoàn Vphonstar tại Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang năm 2025	Huỳnh Trần Hoàng Lan	Bệnh viện Y học cổ truyền
183	Đánh giá kết quả điều trị thoái hóa cột sống thắt lưng bằng phương pháp cây chỉ kết hợp dùng thuốc Vphonstar tại Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Hoàng Thanh Mai Nguyễn Thị Hồng Diễm	Bệnh viện Y học cổ truyền

184	Đánh giá kết quả điều trị trĩ bằng phương pháp tiêm xơ búi trĩ kết hợp thuốc bổ trung ích khí tại Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Yến Oanh	Bệnh viện Y học cổ truyền
185	Đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển nguồn nhân lực y tế tại Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang giai đoạn 2022-2024	Nguyễn Thanh Hoàng Đồng Thị Lan Thanh	Bệnh viện Y học cổ truyền
186	Giải pháp nâng cao chất lượng dữ liệu gửi cổng giám định bảo hiểm y tế tại Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang	Nguyễn Thành Trung	Bệnh viện Y học cổ truyền
187	Khảo sát thực trạng công tác cung ứng thuốc tại Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang năm 2024	Hồ Minh Nam	Bệnh viện Y học cổ truyền
188	Đánh giá sự hài lòng người bệnh nội trú về công tác chăm sóc của điều dưỡng tại Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang	Huỳnh Trần Diễm Thơ	Bệnh viện Y học cổ truyền
189	Đặc điểm tổn thương cơ thể do tai nạn lao động khám tại Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Tiền Giang năm 2024	Nguyễn Thị Hồng Diễm	Trung tâm Giám định Y khoa
190	Cải tiến môi trường làm việc và phục vụ tại Trung tâm Giám định Y khoa theo hướng xanh – sạch – đẹp	Trần Thị Loan Anh	Trung tâm Giám định Y khoa
191	Tiền tăng huyết áp và các yếu tố liên quan ở người từ 40 tuổi trở lên tại tỉnh Tiền Giang	Lê Thị Thảo Nhu	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
192	Mối tương quan giữa chỉ số huyết áp và chỉ số khối cơ thể, chỉ số vòng bụng ở người từ 40 tuổi trở lên tại tỉnh Tiền Giang	Lê Thị Thảo Nhu	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
193	Đánh giá hệ thống giám sát bệnh tay chân miệng tại tỉnh Tiền Giang năm 2024	Nguyễn Võ Nhật Minh	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
194	Thực trạng kiến thức, thái độ, thực hành về phòng, chống bệnh sởi của bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại thị xã Cai Lậy tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Võ Nhật Minh	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

195	Mô tả thực trạng hành vi quan hệ tình dục không an toàn và một số yếu tố liên quan của nam quan hệ tình dục đồng giới nam tại tỉnh Tiền Giang năm 2025	Huỳnh Thị Tố Trinh Nguyễn Thị Trinh Trần Ngọc Nga	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
196	Tuân thủ trong điều trị dự phòng trước phơi nhiễm (PrEP) và các yếu tố liên quan ở đối tượng MSM tại Phòng khám điều trị HIV/AIDS thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Trương Hoàng An Nguyễn Thị Kim Thoa	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
197	Thực trạng và một số yếu tố ảnh hưởng sâu răng cối lớn thứ nhất hàm dưới ở học sinh 12 tuổi trên địa bàn huyện Châu Thành năm 2025	Bùi Thanh Dung	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
198	Thực trạng tuân thủ điều trị ARV của bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS và một số yếu tố liên quan tại Phòng khám điều trị HIV/AIDS Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Quốc Đạt	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
199	Kiến thức về theo dõi phản ứng sau tiêm chủng và các yếu tố liên quan của người chăm sóc trẻ dưới 2 tuổi tại phòng tiêm ngừa Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Tiền Giang năm 2025	Đỗ Sanh Hữu Tín	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
200	Kiến thức, thái độ về phòng chống HIV/AIDS của sinh viên năm nhất trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang	Nguyễn Kim Khanh Nguyễn Thị Nhung	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
201	Tỷ lệ nhiễm giun đường ruột và một số yếu tố liên quan ở học sinh tiểu học tại huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thị Thủy Tiên Lý Thị Kim Phụng Đỗ Thúy Diễm	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
202	Thực trạng sử dụng thuốc lá ở người từ 15 tuổi trở lên và công tác phòng chống tác hại thuốc lá tại Tiền Giang năm 2024	Võ Thanh Nhơn	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
203	Thực trạng tai nạn lao động và các yếu tố liên quan tại Tiền Giang giai đoạn 2015-2025	Võ Thành Hòa	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

204	Kiến thức, thái độ, thực hành về phòng ngừa lây nhiễm vi rút viêm gan B của khách hàng từ 18 tuổi trở lên đến tiêm ngừa tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Tiền Giang năm 2025	Trần Thị Yến Nhi	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
205	Chi phí y tế trực tiếp của bệnh sốt xuất huyết và các yếu tố liên quan tại tuyến cơ sở tỉnh Đồng Tháp	Trần Đại An Phan Thanh Tùng Nguyễn Thanh Xuân Võ Thị Vân Nhi	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
206	Khảo sát các đặc điểm các tổn thương trên đối tượng bị xâm hại tình dục được giám định tại Trung tâm Pháp y Tiền Giang từ năm 2022 – 2024	Bùi Thanh Việt	Trung tâm Pháp y
207	Thực trạng tỷ lệ tử vong ở những nạn nhân tổn thương tụ máu dưới màng cứng do tai nạn giao thông đường bộ qua giám định pháp y tử thi tại Tiền Giang từ 01/01/2019 đến 31/12/2024	Hồ Thu Trúc	Trung tâm Pháp y
208	Đặc điểm các hình thái học tổn thương da đầu và vỡ xương sọ do tai nạn giao thông đường bộ qua giám định pháp y tử thi tại tỉnh Tiền Giang từ 01/01/2022 đến 31/12/2024	Hồ Thu Trúc	Trung tâm Pháp y
209	Thực trạng tỷ lệ tử vong do ngạt nước trong giám định pháp y về tử thi tại tỉnh Tiền Giang từ ngày 01/01/2019 đến 31/12/2024	Nguyễn Kiến Ái	Trung tâm Pháp y
210	Đặc điểm các hình thái học chấn thương ngực ở những nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông đường bộ qua giám định pháp y tử thi tại tỉnh Tiền Giang từ 01/01/2021 đến 31/12/2024	Nguyễn Kiến Ái	Trung tâm Pháp y
211	Đặc điểm tổn thương thường gặp của các nạn nhân tử vong do chấn thương đầu trong tai nạn giao thông được giám định tại Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2024	Nguyễn Thị Kim Thủy	Trung tâm Pháp y

212	Tình hình giám định tử thi, nguyên nhân gây tử vong do đột tử được giám định tại Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang từ 01/01/2020 đến 31/12/2024	Nguyễn Thị Kim Thủy	Trung tâm Pháp y
213	Khảo sát thực trạng tử vong do bệnh lý, vai trò của xét nghiệm mô bệnh học trong khám nghiệm pháp y tại Trung tâm Pháp y năm 2024	Nguyễn Thị Thu Hà	Trung tâm Pháp y
214	Khảo sát thực trạng thương tích do tai nạn giao thông xảy ra tại Tiền Giang từ năm 2023-2024	Nguyễn Thị Thu Hà	Trung tâm Pháp y
215	Tuân thủ quy trình ghi chép hồ sơ giám định tổn thương cơ thể trên người sống tại Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Vũ Phương	Trung tâm Pháp y
216	Đánh giá tỷ lệ tử vong qua các trường hợp chấn thương sọ não do tai nạn giao thông được giám định pháp y tại Trung tâm Pháp y năm 2023-2024	Lê Thanh Phụng	Trung tâm Pháp y
217	Khảo sát đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng người bệnh sốt xuất huyết Dengue điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành	Nguyễn Hoàng Lam Linh	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
218	Tình trạng mắc tật khúc xạ của học sinh trung học cơ sở	Trần Võ Hải Đăng	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
219	Khảo sát tình hình người bệnh bị tai nạn giao thông đường bộ có sử dụng rượu bia điều trị tại khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành	Đỗ Thị Ngọc Phượng	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
220	Khảo sát kiến thức, thái độ thực hành phòng chống bệnh dại của đối tượng đến tiêm vắc xin phòng bệnh dại tại Phòng khám Đa khoa Vĩnh Kim	Nguyễn Thị Hồng Thanh	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
221	Khảo sát tình hình điều trị lao kháng thuốc tại Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành từ năm 2020-2024	Trần Thị Diệu	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành

222	Khảo sát kiến thức về bệnh vông mạc đái tháo đường ở người bệnh đái tháo đường điều trị ngoại trú tại khoa Khám bệnh Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành năm 2025	Trần Thị Diễm Trang	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
223	Khảo sát kiến thức về 5S và một số yếu tố liên quan của nhân viên y tế tại Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành năm 2025	Trương Chí Hải	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
224	Đánh giá hiệu quả sử dụng phiếu tóm tắt thông tin điều trị tại các khoa nội trú Trung Tâm Y tế Khu vực Châu Thành năm 2025	Nguyễn Thị Thúy Nguyên	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
225	Khảo sát sự hài lòng của người bệnh ngoại trú đối với dịch vụ xét nghiệm tại Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành	Huỳnh Hoài Phong	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
226	Đánh giá thực trạng mô hình bệnh tật người cao tuổi tại huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Nguyễn Thị Thu Trang	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
227	Khảo sát tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp ở người bệnh đái tháo đường típ 2 tại khoa Nội Tổng hợp Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành	Nguyễn Thị Tuyết Hân	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
228	Đánh giá tuân thủ vệ sinh tay của điều dưỡng, hộ sinh tại Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành năm 2025	Võ Thị Cẩm Lệ	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
229	Khảo sát kiến thức và thực hành nuôi dưỡng trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng của bà mẹ tại huyện Châu Thành năm 2025	Nguyễn Thị Đức Danh	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
230	Đánh giá hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe cho người bệnh nội trú của điều dưỡng, hộ sinh tại Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành năm 2025	Nguyễn Ngọc Mỹ	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
231	Khảo sát tình trạng và nhu cầu dinh dưỡng của người bệnh đang điều trị nội trú tại khoa Nội Tổng hợp Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành năm	Mai Thị Tú Nhi	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành

	2025		
232	Khảo sát kiến thức về bệnh đái tháo đường type 2 của người bệnh điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành năm 2025	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
233	Khảo sát kiến thức về bệnh sỏi của người nuôi bệnh tại khoa Nhi - Truyền nhiễm Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành năm 2025	Lê Hồng Nhựt Thảo	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
234	Khảo sát sự hài lòng của người bệnh nội trú đối với công tác chăm sóc của điều dưỡng tại các khoa lâm sàng thuộc Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành năm 2025	Phan Thị Ngọc Quyên	Trung tâm Y tế Khu vực Châu Thành
235	Đặc điểm bệnh tay chân miệng và các yếu tố liên quan ở trẻ em tại Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Phạm Thị Kim Thủy	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
236	Nghiên cứu lâm sàng và điều trị phản vệ tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Trần Minh Phụng	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
237	Kiến thức, thái độ, thực hành của bệnh nhân chạy thận nhân tạo và thân nhân đối với bệnh thận nhân tạo tại Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Đặng Quốc Nguyên	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
238	Khảo sát rối loạn mỡ máu ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Ngô Trung Nguyên	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
239	Quản lý điều trị ngoại trú bệnh nhân lao và một số yếu tố ảnh hưởng tại phòng khám lao Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Đỗ Văn Minh	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo

240	Thực trạng tiếp nhận, điều trị bệnh nhân bị tai nạn giao thông và một số yếu tố liên quan tại Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Huỳnh Thị Thu Hạnh	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
241	Khảo sát tỉ lệ nhiễm nấm candida ở phụ nữ và các yếu tố liên quan tại Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Phạm Thị Xuân Lan	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
242	Thực trạng nghiên cứu khoa học của nhân viên y tế và các yếu tố ảnh hưởng tại Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
243	Thực trạng và một số yếu tố ảnh hưởng đến quản lý khối lượng công việc của điều dưỡng tại Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo tỉnh Đồng Tháp	Trần Lê Anh Thư	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
244	Thực trạng năng lực hoạt động của mạng lưới y tế ấp và một số yếu tố liên quan tại huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025	Võ Minh Thùy	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
245	Thực trạng nguồn nhân lực và các yếu tố liên quan tại Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Phạm Hữu Danh	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
246	Đánh giá hiệu quả giải pháp làm giảm phát sinh rác thải y tế qua 10 năm tại Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Lê Huỳnh Tâm	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
247	Khảo sát sự hài lòng của người bệnh về dịch vụ khám chữa bệnh và một số yếu tố liên quan tại các trạm y tế thuộc Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Nguyễn Phước Thiện	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
248	Khảo sát các phản ứng sau tiêm chủng trong chương trình tiêm chủng mở rộng và các yếu tố liên quan của trẻ tại các trạm y tế, điểm y tế thuộc Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
249	Kiến thức về an toàn thực phẩm và phòng ngừa ngộ độc thực phẩm của người chế biến tại trường mầm non các xã thuộc Khu vực Chợ Gạo tỉnh Đồng Tháp	Nguyễn Văn Xuân	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo

	năm 2025		
250	Đánh giá việc tuân thủ các quy định an toàn thực phẩm và một số yếu tố liên quan của cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố tại Khu vực Chợ Gạo tỉnh Đồng Tháp năm 2025	Lê Hồng Ngân	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
251	Đánh giá sự hiểu biết của người dân về tầm quan trọng của tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân trên Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Nguyễn Thị Thu Nga	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
252	Nâng cao hiệu quả truyền thông về công tác dân số và phát triển thông qua nền tảng mạng xã hội tại Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Lê Thị Thu Lan	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
253	Khảo sát sự hài lòng của người bệnh nội trú và các yếu tố liên quan tại Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Nguyễn Đỗ Văn Bình	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
254	Thực trạng tuân thủ điều trị bệnh đái tháo đường type 2 và các yếu tố liên quan tại Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Trần Thị Kim Thuần	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
255	Khảo sát việc kê đơn thuốc bảo hiểm y tế ngoại trú tại Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Nguyễn Thị Thanh Như	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
256	Khảo sát nhu cầu tư vấn của bệnh nhân và thực trạng tư vấn sử dụng thuốc tại phòng cấp phát thuốc bảo hiểm y tế ngoại trú Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Nguyễn Văn Hạnh	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
257	Đánh giá kiến thức, khảo sát sự tuân thủ vệ sinh tay và các yếu tố liên quan của nhân viên y tế tại các khoa lâm sàng Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Võ Thị Anh Thư	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo

258	Thực trạng khám sức khỏe và các yếu tố liên quan của người cao tuổi tại hệ thống y tế cơ sở Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Nguyễn Thị Thúy Linh	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
259	Khảo sát kiến thức, thực hành về chăm sóc trẻ sơ sinh và chăm sóc sau sinh của thai phụ đến khám thai tại khoa Sản Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Lê Thị Bích Phượng	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
260	Khảo sát kiến thức, thái độ, thực hành và kết quả xét nghiệm Pap smear tại Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Võ Bá Duy	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
261	Nghiên cứu kiến thức, thái độ và thực hành phòng ngừa nhiễm viêm gan siêu vi B của người dân đến tiêm ngừa tại phòng tiêm dịch vụ Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo năm 2025	Lê Thùy Trang	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
262	Khảo sát kiến thức, thái độ và thực hành nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu sau sinh của bà mẹ có con nhỏ dưới 6 tháng tuổi và các yếu tố liên quan tại xã Tân Thuận Bình năm 2024 - 2025	Võ Thị Thu Loan	Trung tâm Y tế Khu vực Chợ Gạo
263	Kiểm soát đường huyết đạt mục tiêu trên bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước năm 2025	Mai Thanh Trung	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước
264	Đánh giá kết quả điều trị cơn tăng huyết áp của bệnh nhân tại Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước	Nguyễn Thị Hồng Ngân	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước
265	Khảo sát đặc điểm rối loạn lipid máu ở bệnh nhân đái tháo đường tuýp 2 điều trị tại Trung tâm Y tế Khu vực Tân phước năm 2025	Phan Thị Kim Tuyền	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước
266	Nghiên cứu tình hình nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính và một số yếu tố liên quan ở trẻ em dưới 5 tuổi điều trị tại Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước năm	Phan Tấn Phát	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước

	2025		
267	Đánh giá hiệu quả hoạt động y học cổ truyền tại các trạm y tế xã trên địa bàn huyện Tân Phước	Trần Thanh Hải	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước
268	Nghiên cứu điểm lâm sàng, hình ảnh X-quang và đánh giá hiệu quả điều trị đau lưng do thoái hóa cột sống thắt lưng ở bệnh nhân ngoại trú tại Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước năm 2025	Phan Tấn Thắng	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước
269	Khảo sát mô hình sức khỏe người cao tuổi tại các xã Khu vực Tân Phước năm 2025	Bùi Thị Hoàng Cẩm Trang Phạm Thị Nga Nguyễn Thị Ngọc Hiếu Tô Thùy Dương Mai Thị Kim Riêng Đoàn Thanh Nga	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước
270	Thực trạng và nhu cầu đào tạo liên tục của nhân viên y tế thuộc Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước trong 2 năm 2023-2024	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước
271	Khảo sát kiến thức và thực hành về phòng chống sốt xuất huyết của người dân tại các ổ dịch sốt xuất huyết tại Khu vực Tân Phước	Võ Thị Ánh Nguyệt	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước
272	Khảo sát sự hài lòng của người bệnh nội trú đối với công tác khám chữa bệnh của bác sĩ tại khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước năm 2025	Lê Quang Trung	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước
273	Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước năm 2024	Nguyễn Thị Thuý Hằng	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước
274	Khảo sát kiến thức về bệnh viêm loét dạ dày - tá tràng của bệnh nhân tại Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước năm 2025	Phạm Huỳnh Ngọc Ra	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phước

275	Khảo sát tình hình bệnh nhân đái tháo đường khám ngoại trú tại Trung tâm Y tế Thành phố Mỹ Tho năm 2025	Lê Thị Ngọc Nga	Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho
276	Thực trạng đái tháo đường và các biến chứng mãn tính liên quan đến bệnh đái tháo đường ở bệnh nhân điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho năm 2024-2025	Lê Trung To Nguyễn Thị Chúc Linh	Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho
277	Hoạt động quản lý điều trị ngoại trú bệnh nhân đái tháo đường type 2 và một số yếu tố ảnh hưởng tại Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho năm 2025	Nguyễn Hà Huy Trung	Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho
278	Đánh giá hình ảnh X Quang thoái hóa khớp gối và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân khám ngoại trú tại Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho năm 2024-2025	Nguyễn Thanh Tân Võ Văn Tân Đinh Hồng Chiến	Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho
279	Đánh giá hiệu quả giảm đau bằng điện châm kết hợp chiếu đèn hồng ngoại trên bệnh nhân đau dây thần kinh tọa tại Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho năm 2025	Hồ Thiện Tâm	Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho
280	Khảo sát kiến thức về đái tháo đường thai kỳ và một số giải pháp nâng cao nhận thức cho thai phụ tại Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho năm 2025	Trương Thị Huyền Nhi	Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho
281	Đánh giá kết quả điều trị gãy kín xương cẳng tay bằng phương pháp bó bột tại Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho từ tháng 02 năm 2022 đến tháng 11 năm 2024	Trần Trung Hậu	Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho
282	Đánh giá kết quả thực trạng thu chi tài chính tại Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho năm 2023-2024	Hồ Thị Thảo Lê Thị Ngọc Nga	Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho
283	Đánh giá thực trạng kiến thức, thái độ và thực hành về kiểm soát nhiễm khuẩn của nhân viên y tế Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho năm 2025	Huỳnh Thị Huệ	Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho

284	Khảo sát kiến thức, thực hành về an toàn vệ sinh thực phẩm của các cơ sở kinh doanh ăn uống trên địa bàn phường 6 và một số yếu tố nguy cơ năm 2025	Võ Thị Tuyết Anh	Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho
285	Thực trạng chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế từ chối thanh toán tại Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho giai đoạn năm 2022-2024	Võ Thị Bích Vân	Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho
286	Thực trạng giao tiếp của nhân viên y tế với người bệnh và một số yếu tố liên quan tại Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho năm 2025	Võ Hồng Ngoan	Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho
287	Thực trạng truyền thông giáo dục sức khỏe ở khoa Nội Nhi Nhiễm Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho năm 2025	Trần Diễm Trinh	Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho
288	Khảo sát kiến thức, thực hành của người nhà về phòng chống bệnh sởi ở trẻ em dưới 5 tuổi đến tiêm ngừa tại Trạm Y tế phường Mỹ Phong Khu vực Mỹ Tho năm 2025	Nguyễn Thị Diệu Nguyễn Thanh Tân	Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho
289	Đánh giá kiến thức phòng, xử trí phản vệ của nhân viên y tế và một số yếu tố liên quan tại Trạm Y tế phường Đạo Thạnh, phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp năm 2025	Lê Thị Ngọc Trinh	Trung tâm Y tế Khu vực Mỹ Tho
290	Phân tích mô hình bệnh tật và chi phí trực tiếp y tế trong điều trị ngoại trú cho người bệnh có bảo hiểm y tế tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2024 - 2025	Trần Thị Mai Thi	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
291	Khảo sát đặc điểm lâm sàng và hình ảnh dây thanh qua nội soi ống cứng trên người bệnh khàn tiếng tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2024-2025	Nguyễn Thị Diễm	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
292	Đặc điểm mô hình bệnh tật tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy	Trần Việt Tra	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy

293	Quản lý sử dụng tài sản công tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy	Phan Thị Kiều Tiên	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
294	Tỷ lệ và nguy cơ té ngã ở bệnh nhân cao tuổi có tăng huyết áp điều trị nội trú tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Nguyễn Thị Ngọc Tuyên	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
295	Tình hình sử dụng kháng sinh carbapenem điều trị nội trú tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, năm 2025	Nguyễn Thị Triết Nghi	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
296	Đánh giá hiệu quả của liệu pháp âm nhạc đối với lo lắng của người bệnh trước phẫu thuật tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Bùi Thị Hạnh Đào	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
297	Thực trạng ứng dụng thang điểm Glasgow Blatchford trong tiên lượng bệnh nhân xuất huyết tiêu hóa trên không do tăng áp lực tĩnh mạch cửa tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy 01/2024 - 01/2025	Nguyễn Tuấn Khanh	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
298	Khảo sát rối loạn nhịp tim và các yếu tố liên quan ở bệnh nhân trưởng thành nhập khoa Hồi sức cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy	Nguyễn Trung Nghĩa	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
299	Giám sát nhiễm khuẩn vết mổ tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Nguyễn Thị Kim Hoàng	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
300	Đặc điểm bệnh vồng mạc đại tháo đường trên bệnh nhân đại tháo đường týp 2 tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Lê Thị Ngọc Tuyết	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
301	Đánh giá việc sử dụng thuốc trong điều trị triệu chứng đường tiểu dưới do tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Nguyễn Thị Hương	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
302	Đánh giá hoạt động cung ứng thuốc tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2024-2025	Lê Thị Hoàng Lan	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy

303	Khảo sát tình trạng biến chứng do mọc răng khôn hàm dưới và các yếu tố liên quan ở bệnh nhân khám tại phòng khám răng hàm mặt Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Nguyễn Thanh Danh	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
304	Đánh giá thực trạng công tác chuẩn bị và bàn giao người bệnh trước phẫu thuật chương trình tại khoa Ngoại tổng hợp Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Mai Thị Thùy Trang	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
305	Khảo sát chức năng tâm trương thất trái bằng siêu âm Doppler tim ở bệnh nhân tăng huyết áp điều trị nội trú tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Huỳnh Ngọc Khánh Linh	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
306	Vai trò của siêu âm trong chẩn đoán viêm ruột thừa cấp được phẫu thuật tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Võ Minh Luân	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
307	Khảo sát nhu cầu tư vấn sử dụng thuốc theo đơn của người bệnh ngoại trú tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Đào Nguyễn Bảo Hòa	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
308	Đánh giá sử dụng thuốc theo phương pháp ABC/VEN tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy tỉnh Tiền Giang, năm 2024 - 2025	Trần Thị Lệ Hằng	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
309	Phân tích báo cáo phản ứng có hại của thuốc (ADR) tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy từ năm 2022 - 2024	Nguyễn Thị Kim Phụng	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
310	Khảo sát tỉ lệ mắc hội chứng chuyển hoá và các yếu tố liên quan trên nhân viên Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Lê Văn Qui	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
311	Mô hình bệnh tật trẻ em điều trị nội trú tại khoa Nhi Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2024	Nguyễn Thị Mỹ Hoa	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy

312	Kiến thức và thực hành xử trí sốt của người chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi tại khoa Nhi Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Mai Thị Li Sa	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
313	Đánh giá tình trạng lưu kim luôn tĩnh mạch ngoại biên trên những bệnh nhân nội trú tại khoa Nội tim mạch lão học, Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Trần Thị Huyền Trang	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
314	Khảo sát kiến thức và những rào cản của người chăm sóc người bệnh tăng huyết áp đang điều trị nội trú tại khoa Nội tim mạch lão học Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Nguyễn Thị Thúy An	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
315	Tình hình kháng kháng sinh của các dòng vi khuẩn thường gặp tại các khoa lâm sàng Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy	Phan Thị Kim Tuyết	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
316	Tình hình sử dụng của thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2024	Nguyễn Thị Minh Hải	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
317	Khảo sát kiến thức và thực hành về an toàn truyền máu của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Hứa Thị Kim Chi	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
318	Đánh giá hiệu quả gây tê tủy sống với bupivacaine kết hợp fentanyl trong mổ lấy thai với thai phụ tiền sản giật	Phan Thành Quốc	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
319	Kiến thức, thái độ thực hành của người bệnh sau cố định gãy xương bằng bó bột hoặc đai nẹp tại khoa Ngoại tổng hợp Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Nguyễn Văn Chơn	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
320	Nguy cơ thuyên tắc huyết khối tĩnh mạch của người bệnh cao tuổi điều trị nội trú tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Đào Quang Vinh	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy

321	Khảo sát tình hình và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân đột quỵ tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Trương Huỳnh Mai	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
322	Thực trạng chất lượng cuộc sống của bệnh nhân suy thận mạn giai đoạn cuối đang lọc máu chu kỳ tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, năm 2025	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
323	Kiến thức và thực hành vệ sinh môi trường bề mặt của nhân viên y tế tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Phan Thị Ngọc Thu	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
324	Kiến thức, thực hành về bảo quản dụng cụ vô khuẩn của điều dưỡng và một số yếu tố liên quan tại các khoa lâm sàng Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Đinh Thị Xem	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
325	Đặc điểm yếu tố nguy cơ liên quan đến đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính nội trú tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy 6 tháng đầu năm 2025	Trần Đông Hòa	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
326	Thực trạng và nhu cầu đào tạo liên tục của điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, năm 2025	Lê Thị Bé Thơ	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
327	Khảo sát sự hiểu biết dự phòng hạ đường huyết của người bệnh đái tháo đường tại khoa Nội tổng hợp Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, năm 2025	Nguyễn Thị Viện	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
328	Thực trạng năng lực quản lý của điều dưỡng trưởng khoa tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, năm 2025	Phạm Văn Tơ	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
329	Thực trạng nhân viên y tế tham gia nghiên cứu khoa học tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy	Ngô Nguyễn Kim Thoa	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
330	Thực trạng hoạt động công tác xã hội tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy	Huỳnh Văn Kết	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy

331	Tình hình điều trị tăng huyết áp và các yếu tố liên quan tại Khoa khám bệnh Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2024	Trần Văn Huyền	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy
332	Khảo sát giá trị chỉ số TyG ở bệnh nhân đái tháo đường típ 2 đến điều trị tại Trung tâm Y tế khu vực Cái Bè	Nguyễn Phương Quyên	Trung tâm y tế Khu vực Cái Bè
333	Khảo sát thực trạng ứng dụng mạng xã hội trong truyền thông y tế tại các Trạm Y tế trên địa bàn khu vực Cái Bè năm 2025	Trần Thị Tuyết Hạnh	Trung tâm y tế Khu vực Cái Bè
334	Tỷ lệ bệnh vông mạc đái tháo đường và các yếu tố liên quan tại huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2020 - 2024	Ngô Văn Năm	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
335	Kiến thức, thái độ, thực hành phòng bệnh sốt xuất huyết Dengue của người dân tại xã Mỹ Thành, tỉnh Đồng Tháp năm 2025	Lê Văn Chân	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
336	Tỷ lệ mắc bệnh phụ khoa và các yếu tố liên quan của phụ nữ đến khám tại Trung tâm Y tế huyện Cai Lậy (cơ sở Phú Cường) năm 2024	Phạm Xuân Huyền	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
337	Thực trạng chuyển tuyến tại khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế khu vực Bình Phú (cơ sở Bình Phú) năm 2024	Huỳnh Thị Kiều Ni	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
338	Thực trạng sử dụng thuốc điều trị bệnh đái tháo đường típ 2 trên bệnh nhân ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang năm 2024	Võ Thị Thùy Vân	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
339	Khảo sát các đặc điểm dị ứng thường gặp ở bệnh nhân nội trú tại khoa Nội - Nhi - Nhiễm, Trung tâm Y tế huyện Cai Lậy cơ sở Phú Cường năm 2024	Ngô Thị Cẩm Tú	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
340	Khảo sát kiến thức về kiểm soát nhiễm khuẩn của điều dưỡng, hộ sinh và kỹ thuật viên tại các khoa lâm sàng và cận lâm sàng Trung tâm Y tế huyện Cai	Trần Văn Kiệt	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú

	Lây, năm 2025		
341	Thực trạng kiến thức nuôi con bằng sữa mẹ của các thai phụ đến khám thai tại Trung tâm Y tế huyện Cai Lậy năm 2025	Huỳnh Thị Trúc Mai	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
342	Thực trạng công tác thanh toán các dịch vụ khám chữa bệnh không dùng tiền mặt tại Trung tâm Y tế huyện Cai Lậy giai đoạn 2023 - 2025	Trần Thị Thúy Vi	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
343	Đánh giá thực trạng giao tiếp của nhân viên y tế đối với người bệnh và người nhà người bệnh tại khoa Nội - Nhi - Nhiễm Trung tâm Y tế huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang năm 2025	Trần Thị Thúy Vi Võ Thị Thùy Vân Đoàn Minh Thành	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
344	Khảo sát yếu tố liên quan đến bệnh tăng huyết áp trên bệnh nhân đái tháo đường tại Trung tâm Y tế khu vực Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp năm 2025	Võ Tấn Tựu	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
345	Khảo sát tình hình phát hiện lao phổi mới bằng xét nghiệm Xpert MTB/RIF Ultra tại Trung tâm Y tế khu vực Bình Phú (cơ sở Bình Phú) năm 2024	Ngô Thị Phương Nguyên	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
346	Khảo sát tỷ lệ đái tháo đường, tiền đái tháo đường và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân ngoại trú tại Trung tâm Y tế khu vực Bình Phú (cơ sở Bình Phú) năm 2025	Trần Thị Thùy Dung	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
347	Khảo sát tình hình và các yếu tố liên quan đến bệnh viêm loét dạ dày - tá tràng qua nội soi tiêu hóa tại Trung tâm Y tế khu vực Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp năm 2024	Đặng Văn Lắm	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú

348	Khảo sát kiến thức và sự hài lòng của phụ huynh về chương trình tiêm chủng mở rộng tại Trạm Y tế, xã Phú Cường, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang 06 tháng đầu năm 2025	Phạm Thị Tuyết Nhung	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
349	Đặc điểm dịch tễ của bệnh sốt xuất huyết Dengue tại các xã thuộc Trung tâm Y tế khu vực Bình Phú năm 2023-2024 và một số yếu tố liên quan	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
350	Khảo sát sự hài lòng của người bệnh về chất lượng khám bệnh, chữa bệnh tại Trạm Y tế xã Mỹ Thành Bắc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Thanh Tra	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
351	Đánh giá thực trạng hoạt động của nhân viên y tế áp trên địa bàn huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang năm 2025	Đoàn Minh Thành	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
352	Khảo sát đặc điểm và kết quả điều trị của người bệnh đái tháo đường type 2 đang điều trị ngoại trú tại khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế khu vực Bình Phú (cơ sở Bình Phú) năm 2025	Lê Thái Hiệp	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
353	Đánh giá tình hình sử dụng thuốc điều trị rối loạn lipid máu theo khuyến cáo của Hội tim mạch học Việt Nam trên bệnh nhân ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Cai Lậy (cơ sở Phú Cường) năm 2024	Huỳnh Văn Xây	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
354	Khảo sát việc sử dụng corticosteroid cho người bệnh trong điều trị ngoại trú và các yếu tố liên quan tại Trung tâm Y tế khu vực Bình Phú năm 2025	Nguyễn Thị Trúc Linh	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
355	Đánh giá tình hình nhiễm khuẩn đường sinh sản của phụ nữ tại các trạm y tế xã, thị trấn trên địa bàn huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang 6 tháng đầu năm 2025	Nguyễn Thị Hồng Nga	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú

356	Đánh giá sự hài lòng của người bệnh khi đến khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền tại Trung tâm Y tế khu vực Bình Phú năm 2025	Trần Văn Lĩnh	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
357	Đánh giá các yếu tố liên quan đến kết quả điều trị bệnh lao tại các xã Phú Cường, Thanh Lộc và Mỹ Thành Bắc trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang từ năm 2020-2024	Trần Hòa Thanh	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
358	Khảo sát tình hình kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế khu vực Bình Phú (cơ sở Bình Phú), năm 2024	Nguyễn Hồng Phượng	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
359	Khảo sát tương tác thuốc trong đơn thuốc điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Cai Lậy năm 2025	Nguyễn Thị Tiếng	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
360	Đánh giá thực trạng siêu âm tại Trung tâm Y tế khu vực Bình Phú (cơ sở Bình Phú) năm 2024	Nguyễn Thị Diễm	Trung tâm y tế Khu vực Bình Phú
361	Thực trạng kiến thức về an toàn thực phẩm và một số yếu tố liên quan của người kinh doanh thức ăn đường phố tại thị xã Cai Lậy, Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Văn Thắm	Trung tâm y tế Khu vực Cai Lậy
362	Tỷ lệ các bệnh đồng mắc ở bệnh nhân bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính điều trị tại phòng khám Đa khoa khu vực Cai Lậy năm 2025	Nguyễn Hiếu Nghĩa	Trung tâm y tế Khu vực Cai Lậy
363	Thực trạng kiến thức về an toàn thực phẩm và một số yếu tố liên quan của chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống tại các phường của thị xã Cai Lậy, Tiền Giang năm 2025	Trương Văn Bé Tư	Trung tâm y tế Khu vực Cai Lậy
364	Tỷ lệ đái tháo đường type 2 của của người dân 70 đến 71 tuổi trên địa bàn thị xã Cai Lậy	Mai Văn Khắc Huy	Trung tâm y tế Khu vực Cai Lậy
365	Phân tích tương tác thuốc trong điều trị bệnh mãn tính tại phòng khám Đa khoa thuộc Trung tâm Y tế thị xã Cai Lậy năm 2025	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Trung tâm y tế Khu vực Cai Lậy

366	Kiến thức và yếu tố liên quan về quản lý vệ sinh kinh nguyệt của học sinh trung học cơ sở tại thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025	Đặng Thị Đào	Trung tâm y tế Khu vực Cai Lậy
367	Hiệu quả điều trị đau thắt lưng do thoái hoá cột sống của phương pháp kéo giãn cột sống kết hợp động tác dưỡng sinh tam giác tại phòng khám Đa khoa thị xã Cai Lậy năm 2025	Huỳnh Văn Minh	Trung tâm y tế Khu vực Cai Lậy
368	Đánh giá hiệu quả điện châm kết hợp vận động trị liệu điều trị bệnh đông cứng khớp vai tại phòng khám đa khoa, Trung tâm Y tế thị xã Cai Lậy năm 2025	Âu Bá Thành	Trung tâm y tế Khu vực Cai Lậy
369	Nghiên cứu tình hình nhiễm Toxocara canis trên bệnh nhân đến khám tại Trung tâm Y tế thị xã Cai Lậy năm 2025	Phạm Thị Diễm Phúc	Trung tâm y tế Khu vực Cai Lậy
370	Đánh giá hiểu biết chung về bệnh đái tháo đường type 2 của bệnh nhân đái tháo đường đến khám tại trạm y tế xã Mỹ Phước Tây, Tiền Giang năm 2025	Trần Tuyết Anh	Trung tâm y tế Khu vực Cai Lậy
371	Đánh giá kiến thức về sức khỏe sinh sản của nữ sinh trung học phổ thông Lê Văn Phẩm, tỉnh Tiền Giang năm 2025	Huỳnh Thị Như Thủy	Trung tâm y tế Khu vực Cai Lậy
372	Tình hình Bệnh thận mạn dựa vào mức lọc cầu thận ở bệnh nhân tăng huyết áp điều trị tại Khoa Hồi sức Cấp cứu Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công trong năm 2025	Ngô Văn Cầm	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
373	Khảo sát chất lượng cuộc sống ở người bệnh suy tĩnh mạch mạn tính chi dưới tại Khoa Khám bệnh Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Nguyễn Ngọc Tuyết Hạnh	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
374	Thực trạng kê đơn thuốc ngoại trú tại Khoa Khám bệnh Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Nguyễn Thị Ngọc Yến	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công

375	Nghiên cứu tình hình sử dụng thuốc chống viêm không Steroid trên người bệnh thoái hóa khớp gối điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công	Võ Hoàng Vinh	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
376	Nghiên cứu tình hình sử dụng thuốc và chất lượng cuộc sống của bệnh nhân trào ngược dạ dày - thực quản tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công	Võ Hoàng Vinh	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
377	Khảo sát tính chủ động của Điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh và một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Huỳnh Văn Bằng	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
378	Thực trạng giáo dục sức khỏe người bệnh nội trú của nhân viên y tế tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
379	Đánh giá kết quả chăm sóc bệnh nhân sau phẫu thuật thoát vị bẹn phương pháp Lichtenstein của Điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Lê Minh Phương	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
380	Đánh giá hiệu quả phương pháp gây tê tủy sống trong mổ lấy thai tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công từ 01/04 đến 15/08 năm 2025	Huỳnh Ngọc Châu	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
381	Tình hình chuyển viện tại Khoa Hồi sức Cấp cứu Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Lê Thị Bé Xuyên	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
382	Khảo sát nhu cầu và thực trạng thực hành chăm sóc người bệnh suy thận mạn đang lọc thận định kỳ tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
383	Nghiên cứu rối loạn trầm cảm ở bệnh nhân trào ngược dạ dày- thực quản tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Nguyễn Thị Ngọc Chuyên	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công

384	Khảo sát đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và các yếu tố liên quan tới mức độ nặng của bệnh nhân viêm phổi cộng đồng điều trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Trần Trung Nghĩa	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
385	Tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay của nhân viên y tế các khoa lâm sàng Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Bùi Thị Trúc Giang	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
386	Thực trạng quản lý chất thải rắn lây nhiễm tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2021 đến 2025	Nguyễn Duy Lộc	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
387	Khảo sát sự suy giảm chức năng thị giác và nhu cầu phẫu thuật ở bệnh nhân mắc đục thủy tinh thể tại phòng khám mắt Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Phạm Huỳnh Đức	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
388	Đánh giá kết quả điều trị phẫu thuật nội soi viêm phúc mạc ruột thừa tại Khoa Ngoại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2024 – 2025	Dương Thanh Tùng	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
389	Khảo sát sự phục hồi của bệnh nhân sau phẫu thuật nội soi viêm ruột thừa tại Khoa Ngoại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công trong 6 tháng đầu năm 2025	Lê Thị Mộng Ngọc	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
390	Đánh giá kết quả nắn bó bột gãy đầu dưới xương quay ở người trưởng thành điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2024 – 2025	Mai Quý Hiếu	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
391	Khảo sát kiến thức và thực hành của các bà về việc chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi tiêu chảy cấp nằm tại Khoa Nhi Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Nguyễn Thị Lài	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
392	Khảo sát đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và điều trị thương hàn trẻ em tại Khoa Nhi Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công từ tháng 07/2024 đến tháng 07/2025	Nguyễn Văn Dur	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công

393	Khảo sát kiến thức và hành vi của các bà mẹ về việc chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi bị viêm phổi đang điều trị tại Khoa Nhi Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Trần Thanh Huyền	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
394	Đánh giá việc sử dụng kháng sinh trong điều trị bệnh viêm phổi trên bệnh nhi từ 02-59 tháng tuổi tại Khoa Nhi Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Trương Thị Huyền Trân	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
395	Đánh giá chất lượng cuộc sống của bệnh nhân đái tháo đường đang điều trị nội trú tại Khoa Nội Tim mạch Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Thái Phượng Loan	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
396	Khảo sát tương tác thuốc trên đơn thuốc cho bệnh nhân cao tuổi điều trị ngoại trú tại Khoa Khám bệnh Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công quý II năm 2025	Nguyễn Bình Phương Thảo	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
397	Thực trạng và giải pháp cải thiện thái độ giao tiếp, ứng xử của nhân viên y tế theo đánh giá của người bệnh tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Trần Võ Mỹ Dung	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
398	Nghiên cứu đặc điểm mổ lấy thai ở sản phụ sanh con so tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Đoàn Thị Cẩm Duyên	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
399	Tỷ lệ đái tháo đường thai kỳ và các yếu tố liên quan của các thai phụ đến khám thai tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Đoàn Thị Thanh Hương	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
400	Tỷ lệ sanh ngã âm đạo ở bệnh nhân có vết mổ lấy thai cũ một lần và các yếu tố liên quan tại Khoa Sản Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Lê Thị Kim Trúc	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công

401	Khảo sát sự hài lòng của sản phụ sanh mổ về chăm sóc thiết yếu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Nguyễn Thị Huyền	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
402	Thực trạng kiến thức và thực hành về tiêm chủng mở rộng của các bà mẹ có con dưới 6 tháng tuổi đến khám sức khỏe định kỳ tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Nguyễn Thị Như Hậu	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
403	Khảo sát đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị tiền sản giật tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Nguyễn Thị Phương Nhi	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
404	Kiến thức, thái độ và thực hành lựa chọn biện pháp tránh thai ở phụ nữ có con dưới 6 tháng đến khám sau sanh tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Nguyễn Thị Thu Vân	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
405	Khảo sát kiến thức và hành vi của thai phụ về các phương pháp sanh tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Trần Thị Yến Nhi	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
406	Nghiên cứu kiến thức - thái độ của thai phụ bị nhiễm virus viêm gan B về việc tiêm vắc-xin viêm gan B liều sơ sinh tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Võ Thanh Xuân	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
407	Đánh giá thực trạng nhiễm liên cầu khuẩn nhóm B trong thai kỳ từ 36 - 41 tuần ở sản phụ nhập viện sanh tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025 (giai đoạn 4/2025 – 7/2025)	Võ Thị Trang Đài	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
408	Tỷ lệ thanh toán viện phí không dùng tiền mặt và các yếu tố ảnh hưởng đến thanh toán không dùng tiền mặt tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công từ năm 2023 đến 6 tháng đầu năm 2025	Lâm Thị Mai Hồng Tươi	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công

409	Khảo sát tình hình rối loạn chức năng tuyến giáp ở bệnh nhân ngoại trú trong 3 tháng đầu năm 2025 tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Phạm Hồng Quế Anh	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
410	Khảo sát tỉ lệ nhiễm giun đũa chó Toxocara canis ở bệnh nhân có chỉ định xét nghiệm tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công năm 2025	Trần Thị Thanh Vân	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Gò Công
411	Khảo sát công tác bảo quản và dự trữ vaccine tại Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công năm 2024	Nguyễn Thanh Tùng	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
412	Đánh giá thực trạng và giải pháp nâng cao kỹ năng giao tiếp của nhân viên y tế đối với người bệnh và người nhà người bệnh tại Trung tâm Y tế khu vực Gò Công năm 2025	Trần Thị Minh Hà	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
413	Khảo sát sự hiểu biết, tuân thủ điều trị và một số yếu tố liên quan đến lối sống của người bệnh Tăng huyết áp điều trị ngoại trú tại thành phố Gò Công, từ tháng 3 đến tháng 8 năm 2025	Nguyễn Xuân Chiêu	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
414	Đánh giá mức độ hài lòng của người bệnh về hoạt động cấp phát thuốc bảo hiểm y tế ngoại trú tại khoa Dược, Trung tâm Y tế khu vực Gò Công năm 2025	Trương Thị Thảo	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
415	Khảo sát tình hình bệnh nhân đái tháo đường type 2 điều trị ngoại trú và một số yếu tố liên quan đến tuân thủ điều trị tại Trạm y tế Sơn Qui (Bình Đông cũ) năm 2025	Nguyễn Thị Hà	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
416	Khảo sát tình hình khám sàng lọc phát hiện bệnh lao mới bằng chiến lược 2X tại Trung tâm Y tế thành phố Gò Công năm 2024	Nguyễn Hoàng Oanh	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
417	Ứng dụng quét thẻ Barcode, cập nhật dữ liệu tự động bằng VBA trong quản lý dược methadone Trung tâm Y tế thành phố Gò Công	Đỗ Trung Tín	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công

418	Khảo sát yếu tố nguy cơ, đặc điểm lâm sàng để chẩn đoán sỏi túi mật và đánh giá chức năng túi mật bằng siêu âm	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
419	Khảo sát tỉ lệ bệnh nhân điều trị thành công lao phổi AFB (+) mới và các yếu tố liên quan tại 4 phường của Trung tâm y tế khu vực Gò Công năm 2023	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
420	Kiến thức, thực hành tuân thủ điều trị bệnh Đái Tháo Đường Typ 2 của người bệnh đang điều trị ngoại trú tại trung tâm y tế khu vực Gò Công, Đồng Tháp năm 2025	Trần Thị Tuyết Vân	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
421	Sàng lọc bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường typ 2 cho người dân từ 40 tuổi trở lên tại Trạm Y tế phường Bình Xuân năm 2024	Nguyễn Định Tùng	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
422	Khảo sát tỷ lệ tuân thủ điều trị tăng huyết áp và các yếu tố liên quan tại Trạm Y tế phường Sơn Qui, tỉnh Đồng Tháp	Trần Thị Tú Anh	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
423	Khảo sát kiến thức và thái độ về việc tầm soát ung thư cổ tử cung của phụ nữ phường Sơn Qui năm 2025	Dương Thị Ngọc Thơ	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
424	Khảo sát kiến thức và hành vi về việc tiêm chủng mở rộng của các bà mẹ có con dưới 1 tuổi tại phường Sơn Qui, tỉnh Đồng Tháp, năm 2025	Phùng Thị Mỹ Dung	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
425	Khảo sát kiến thức, thái độ, thực hành của phụ nữ 18 đến 60 tuổi trong việc phòng ngừa và phát hiện sớm ung thư vú của 3 xã ven biển Thành phố Gò Công (Bình Đông, Bình Xuân, Tân Trung)” (Hiện nay là phường Bình Xuân, Phường Sơn Qui- Tỉnh Đồng Tháp	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công

426	Khảo sát sự tuân thủ điều trị và kiến thức phòng ngừa biến chứng bệnh đái tháo đường tại khoa khám bệnh Trung tâm y tế Khu Vực Gò Công	Trần Thị Phượng Liên	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
427	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng triệu chứng đau thần kinh sau Zona và kết quả phối hợp tại chỗ bằng Laser châm tại khoa YHCT- PHCN TTYT KV Gò Công năm 2024-2025	Trần Khánh Uyên	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
428	Đánh giá hiệu quả điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên do lạnh bằng phương pháp điện châm kết hợp với cứu ẩm, xoa bóp bấm huyệt vùng mặt tại Trung tâm y tế Khu vực Gò Công năm 2025	Nguyễn Minh Hoàng Ngân	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công
429	Thực trạng bệnh tăng huyết áp và một số yếu tố liên quan của người dân khám bệnh ngoại trú tại Trạm Y tế Kiểng Phước, huyện Gò Công Đông tỉnh Tiền Giang năm 2025	Lê Văn Hiền	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
430	Khảo sát kiến thức, thực hành về tiêm ngừa vắc xin HPV (vắc xin phòng bệnh ung thư cổ tử cung) của phụ huynh có con gái đang học tại trường THPT Gò Công Đông năm 2025	Lê Cẩm Tú	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
431	Đánh giá sự hiểu biết bệnh vồng mạc đái tháo đường của người bệnh đái tháo đường đến khám tại Khoa Khám bệnh Trung tâm Y tế huyện Gò Công Đông năm 2025	Phạm Thị Hồng Thi	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
432	Khảo sát tình hình rối loạn lipid máu ở bệnh nhân thận nhân tạo chu kỳ tại Trung tâm Y tế Gò Công Đông năm 2025	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
433	Đánh giá tình hình sử dụng thuốc hạ đường huyết trên bệnh nhân đái tháo đường tuýp 2 đồng mắc bệnh tăng huyết áp tại Trung tâm Y tế huyện Gò Công Đông năm 2025	Phạm Thị Hồng Cẩm	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông

434	Phân tích tình hình sử dụng thuốc chống lao tại Trung tâm Y tế huyện Gò Công Đông năm 2024	Phạm Thị Hồng Cẩm Hồ Quang Hùng	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
435	Khảo sát tình trạng sâu răng vĩnh viễn của bệnh nhân khám tại phòng khám răng hàm mặt thuộc Trung tâm Y tế huyện Gò Công Đông từ ngày 14/3 đến 14/4 năm 2025	Đoàn Thị Mỹ Anh	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
436	Một số yếu tố liên quan đến kiến thức, thái độ về bệnh lao của bệnh nhân đái tháo đường tít 2 được quản lý tại Trạm Y tế thị trấn Tân Hòa huyện Gò Công Đông năm 2025	Hồ Thị Hồng	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
437	Khảo sát nhu cầu chăm sóc sức khỏe tại nhà của người cao tuổi tại thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông năm 2025	Võ Hoàng Cẩm Oanh	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
438	Đánh giá chất lượng ghi chép bệnh án nội trú của điều dưỡng tại Trung tâm Y tế huyện Gò Công Đông năm 2025	Trần Thị Thuý An	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
439	Các giải pháp nâng cao tỷ lệ cặp vợ chồng sinh đủ hai con trên địa xã Tân Tây năm 2025	Dương Thị Thúy	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
440	Khảo sát kiến thức, thái độ về sự cố y khoa không mong muốn của Điều dưỡng, hộ sinh, y sỹ, kỹ thuật y tại Trung tâm Y tế huyện Gò Công Đông năm 2025	Lê Thanh Lý	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
441	Khảo sát đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng bệnh nhân suy thận mạn chạy thận nhân tạo định kỳ tại khu thận nhân tạo Trung tâm Y tế Gò Công Đông năm 2024	Đỗ Thị Công Bình	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
442	Khảo sát kiến thức của bệnh nhân chóng mặt kịch phát lành tính đang điều trị nội trú tại Khoa Nội tổng hợp Trung tâm Y tế huyện Gò Công Đông năm 2025	Trần Nhật Quỳnh	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông

443	Tăng cường công tác truyền thông về bệnh không lây nhiễm nhằm nâng cao tỷ lệ khám sàng lọc từ 21.33% năm 2024 lên 65% năm 2025 trên địa bàn xã Bình Ân	Lê Thị Đẹp	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
444	Kiến thức, thái độ, thực hành và một số yếu tố liên quan đến phòng, chống bệnh tay chân miệng của người chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi tại xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông, Tiền Giang năm 2025	Trần Thị Cẩm Thúy	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
445	Đánh giá thực trạng kiến thức, thái độ và thực hành phòng và cấp cứu sốc phản vệ của Điều dưỡng và Nữ hộ sinh tại Trung tâm Y tế huyện Gò Công Đông năm 2025	Phạm Minh Quân	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
446	Khảo sát kiến thức và thái độ thực hành sàng lọc ung thư vú của phụ nữ trong đợt khám chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản của huyện Gò Công Đông năm 2025	Phan Thị Hồng Xuyên	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
447	Đánh giá thực trạng công tác tiêm chủng mở rộng cho trẻ em dưới 1 tuổi tại huyện Gò Công Đông năm 2025	Trần Thị Thanh Tâm	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
448	Quản lý bệnh không lây nhiễm theo mô hình y học gia đình tại xã Gia Thuận trong năm 2025	Huỳnh Văn Ân	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Đông
449	Thực trạng gánh nặng bệnh tật và nhu cầu chăm sóc y tế ở người cao tuổi, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Trần Văn Danh	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
450	Đánh giá mức độ tuân thủ điều trị của bệnh nhân đái tháo đường type 2 theo thang đo Morisky tại Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Lương Hoài Phong	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông

451	Kiến thức, thái độ và thực hành theo dõi sức khỏe trẻ sau tiêm chủng của người chăm sóc trẻ dưới 01 tuổi và một số yếu tố liên quan tại huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Đỗ Viết Phúc	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
452	Nghiên cứu kiến thức, thực hành về tầm soát phát hiện sớm ung thư cổ tử cung ở phụ nữ từ 30-54 tuổi tại huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Nguyễn Thị Thanh	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
453	Đánh giá kiến thức, thái độ và thực hành về viêm nhiễm đường sinh sản ở phụ nữ 18-49 tuổi có chồng đến khám, điều trị viêm nhiễm đường sinh sản tại Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Trần Huỳnh Phương Trúc	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
454	Kiến thức phòng biến chứng đái tháo đường của bệnh nhân Đái tháo đường Typ 2 điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025 và một số yếu tố liên quan.	Võ Thị Hồng Cẩm	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
455	Kiến thức, thực hành và một số yếu tố liên quan đến thay đổi lối sống tại nhà của người bệnh tăng huyết áp đang điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025 và một số yếu tố liên quan.	Đoàn Thị Kim Nương	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
456	Thực trạng kiểm soát Glucose máu và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Lê Ngọc Hiền	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
457	Chất lượng cuộc sống của bệnh nhân đồng thời mắc tăng huyết áp và đái tháo đường điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Phan Thanh Hải	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông

458	Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025	Phan Thị Ngọc Huyền	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
459	Kiến thức và thái độ của phụ nữ chưa lập gia đình về dự phòng lây nhiễm HIV từ mẹ sang con tại huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Trương Hoàng Hân	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
460	Thực trạng trầm cảm và các rào cản tiếp cận dịch chăm sóc sức khỏe tâm thần cho người cao tuổi tại huyện Tân Phú Đông, Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Hồ Văn Sơn Châu Võ Nguyệt Nga	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
461	Xây dựng cơ sở dữ liệu và ứng dụng QR-CODE truyền thông phòng chống bệnh không lây nhiễm tại huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Lê Thị Thanh Nhân Hồ Văn Sơn	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
462	Kiến thức, hành vi về bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính của nam giới trên 40 tuổi đang hút thuốc lá tại huyện Tân Phú Đông, Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Võ Thị Tuyết Lan Hồ Văn Sơn	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
463	Kiến thức, thực hành về phòng, chống bệnh tiêu chảy cấp của bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại huyện Tân Phú Đông tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Bùi Hoàng Thanh Hiền	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
464	Thực trạng năng lực hệ thống Trạm Y tế xã tại Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025	Phan Văn Triển	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
465	Nghiên cứu tỉ lệ bệnh nhân tăng huyết áp chưa kiểm soát tại Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025 và một số yếu tố liên quan.	Trương Minh Vinh	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
466	Đánh giá chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Ngô Nguyễn Minh Trung	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông

467	Đánh giá chất lượng ghi chép hồ sơ bệnh án nội trú của điều dưỡng tại Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Lê Thị Kim Cương	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
468	Khảo sát kiến thức về Bảo hiểm Y tế của người bệnh tại Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Nguyễn Thị Kim Hồng	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
469	Kiến thức sử dụng dược liệu vị thuốc và các yếu tố liên quan của người bệnh trên địa bàn huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025	Nguyễn Phương Thúy	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
470	Kiến thức phòng bệnh đái tháo đường của người dân từ 25 đến 60 tuổi tại xã Tân Thới, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025 và một số yếu tố liên quan.	Dương Na Vi	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
471	Kiến thức, thái độ về tiêm chủng của bà mẹ có con dưới 12 tháng tuổi tại xã Tân Phú, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025 và một số yếu tố liên quan.	Nguyễn Thị Hồng Lê	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
472	Kiến thức và thực hành sử dụng thuốc hạ sốt cho trẻ của bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại xã Tân Phú, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Trương Quốc Thái	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
473	Khảo sát tình trạng thừa cân, béo phì và một số yếu tố liên quan của người dân trong độ tuổi 40 đến 60 tuổi trên địa bàn xã Phú Đông, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Nguyễn Thanh Thúy	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
474	Kiến thức và một số yếu tố liên quan đến kiến thức về khám sức khỏe tiền hôn nhân của thanh niên chưa lập gia đình tại xã Phú Đông, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Lý Thủy Tiên	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông

475	Thực trạng tăng huyết áp và các yếu tố nguy cơ mắc bệnh ở người từ 40 tuổi trở lên trên địa bàn xã Phú Thạnh, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Nguyễn Hồng Huân	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
476	Kiến thức, thái độ về sử dụng thuốc y học cổ truyền của người bệnh đến khám bệnh tại Trạm Y tế xã Phú Tân, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) năm 2025.	Lê Hoàng Danh Nguyễn Võ Nhật Trường Dương Ngọc Quỳnh Như	Trung tâm Y tế Khu vực Tân Phú Đông
477	Đánh giá kiến thức, thực hành về phòng, chống bệnh sốt xuất huyết của người dân ở thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang năm 2025	Phạm Ngô Tấn Huy	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Tây
478	Tình hình bệnh tăng huyết áp và rối loạn lipid máu ở cán bộ thuộc diện quản lý sức khỏe của Huyện ủy Gò Công Tây năm 2025	Nguyễn Thị Hồng	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Tây
479	Thực trạng và một số yếu tố liên quan đến tai nạn thương tích ở học sinh trường Trung học cơ sở Huỳnh Xuân Việt, huyện Gò Công Tây năm 2025	Hồ Thị Phương Dung	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Tây
480	Khảo sát kiến thức, thực hành của người chế biến và điều kiện an toàn thực phẩm tại các cơ sở chế biến suất ăn sẵn trên địa bàn huyện Gò Công Tây năm 2025	Nguyễn Thị Thu Hồng	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Tây
481	Kiến thức, thái độ, thực hành về xử trí khi trẻ bị sốt của bà mẹ có con nhập viện điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Gò Công Tây năm 2025	Phạm Văn Quang	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Tây
482	Khảo sát tình hình sử dụng thuốc và đánh giá sự tuân thủ điều trị của bệnh nhân đái tháo đường tuýp 2 điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Gò Công Tây năm 2025	Nguyễn Hồng Châu	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Tây

483	Tình hình rối loạn lipid máu ở bệnh nhân tăng huyết áp điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế huyện Gò Công Tây năm 2025	Nguyễn Văn Lợi	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Tây
484	Nghiên cứu tình hình tăng huyết áp và một số yếu tố nguy cơ tim mạch của người từ 18 tuổi trở lên tại huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Vũ Trường Giang	Trung tâm Y tế Khu vực Gò Công Tây
485	Tật khúc xạ ở học sinh tiểu học và trung học cơ sở ở tỉnh đồng tháp: tỷ lệ, kiến thức, thái độ và mô hình can thiệp	Phạm Thị Ngọc Thu*, Nguyễn Thị Khả Tú* (*: đóng góp cân bằng nhau)	Sở Y tế
486	Khảo sát mối liên quan giữa chỉ số NT-proBNP và phân suất tống máu (EF) ở bệnh nhân suy tim mạn tính điều trị tại Bệnh viện đa khoa Tiền Giang	Giảng Thị Mộng Huyền	Sở Y tế
487	Khảo sát thực trạng nguồn nhân lực được lâm sàng và đề xuất giải pháp phát triển nguồn nhân lực DLS tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2025	Hồ Quang Hùng Hồ Ngọc Thuần	Sở Y tế
488	Đánh giá tình hình sử dụng thuốc điều trị cho người bệnh tại các bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2024	Hồ Ngọc Thuần Nguyễn Quốc Thế	Sở Y tế
489	Thực trạng duy trì thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc của các nhà thuốc và một số yếu tố ảnh hưởng trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang năm 2025	Nguyễn Quốc Thế	Sở Y tế
490	Phân tích hoạt động kiểm tra chất lượng thuốc tại Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Tiền Giang năm 2024	Lê Thị Kim Thanh	Trung tâm Kiểm nghiệm